**A. CÂU HỎI NHẬN BIẾT**

**Câu 1:** Toán lính Mĩ cuối cùng rút khỏi nước ta ngày 29 – 3 – 1973 có ý nghĩa như thế nào đối với cách mạng miền Nam?

A. Hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mĩ cút”.

B. Quân Mĩ không còn tham chiến ở miền Nam.

C. Chính quyền Sài Gòn không còn nhận được sự viện trợ từ Mĩ.

D. Là cơ hội để giải phóng hoàn toàn miền Nam.

**Câu 2:** Sau khi quân Mĩ rút khỏi miền Nam Việt Nam, chính quyền Sài Gòn đã có hành động như thế nào ở miền Nam?

A. Không còn thực hiện kế hoạch “Việt Nam hóa chiến tranh”.

B. Chấp nhận đầu hàng lực lượng cách mạng miền Nam Việt Nam.

C. Tiến hành chiến dịch “tràn ngập lãnh thổ”.

D. Tiếp tục nhận viện trợ từ Mĩ.

**Câu 3:** Kẻ thù của cách mạng miền Nam được xác định trong Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 21 tháng 7 năm 1973 là

A. chính quyền Sài Gòn và Ngô Đình Diệm.

B. chính quyền Nguyễn Văn Thiệu và bọn phảm động.

C. đế quốc Mĩ và tập đoàn Nguyễn Văn Thiệu.

D. chính quyền phản động miền Nam và Mĩ.

**Câu 4:** Con đường cách mạng của miền Nam được xác định trong Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 21 là

A. đấu tranh ôn hòa.

B. cách mạng bạo lực.

C. cách mạng vũ trang.

D. đấu tranh ngoại giao.

**Câu 5:** Chiến thắng trong chiến dịch Đường 14 – Phước Long đã mở ra khả năng

A. trưởng thành của quân Sài Gòn.

B. thắng lớn của quân ta.

C. trưởng thành của quân đội giải phóng miền Nam.

D. khả năng chiến đấu của quân Mĩ.

**Câu 6:** Từ cuối năm 1974 đầu năm 1975, Bộ chính trị đề ra chủ trương giải phóng hoàn toàn miền Nam trong khoảng thời gian nào?

A. Mùa mưa năm 1974 và 1975.

B. Cuối năm 1975 đầu năm 1976.

C. Vào đầu năm 1975 cuối năm 1977.

D. Trong hai năm 1975 và 1976.

**Câu 7:** Chiến dịch mở đầu cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 là

A. chiến dịch Đường 14 – Phước Long.

B. chiến dịch Tây Nguyên.

C. chiến dịch Huế - Đà Nẵng.

D. chiến dịch Hồ Chí Minh.

**Câu 8:** Trận then chốt mở màn cho chiến dịch Tây Nguyên là ở

A. Kon Tum.

B. Gia Lai.

C. Buôn Ma Thuật.

D. Pleiku.

**Câu 9:** Cuộc kháng chiến chống Mĩ của nhân dân ta chuyển sang giai đoạn như thế nào sau chiến dịch Tây Nguyên giành thắng lợi?

A. Tiến công chiến lực trên khắp cả nước.

B. Tiến công chiến lược trên khắp miền Nam.

C. Tổng tiến công chiến lược toàn miền Nam.

D. Mở chiến dịch Huế - Đà Nẵng, chia cắt địch từ hai đầu Nam – Bắc.

**Câu 10:** Bộ chính trị Trung ương Đảng quyết địch gì sau thắng lợi của chiến dịch Tây Nguyên và Huế - Đà Nẵng?

A. Giải phóng Sài Gòn trước mùa mưa năm 1975.

B. Giải phóng hoàn toàn miền Nam trước mùa mưa năm 1975.

C. Giải phóng Sài Gòn sau năm 1975.

D. Mở chiến dịch Hồ Chí Minh.

**Câu 11:** Trận mở màn cho chiến dịch Hồ Chí Minh là

A. Xuân Lộc và Phan Rang.

B. Sài Gòn và Dinh Độc Lập.

C. Bình Phước và Bình Dương.

D. Phước Long và Bình Phước.

**Câu 12:** Tỉnh cuối cùng được giải phóng ở miền Nam trong năm 1975 là

A. Hà Tiên.

B. Châu Đốc.

C. Vinh Long.

D. Đồng Nai Thượng.

**B. CÂU HỎI THÔNG HIỂU**

**Câu 13:** Vào lúc 10h45 ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã diễn ra sự kiên gì?

A. Tổng thống Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng không điều kiện.

B. Lá cờ cách mạng tung bay trên nóc Dinh Độc Lập.

C. Xe tăng và bộ binh của ta tiến thẳng vào Dinh Độc Lập, bắt toàn bộ Nội các Sài Gòn.

D. Đánh dấu chiến dịch Hồ Chí Minh hoàn toàn thắng lợi.

**Câu 14**: Nguyên nhân chủ quan nào quyết định nhất sự thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước?

A. Sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa và tinh thần đoàn kết của nhân dân Đông Dương.

B. Nhân dân ta có truyền thống yêu nước nồng nàn.

C. Ta có hậu phương vững chắc miền Bắc cung cấp sức người, sức của cho miền Nam.

D. Nhờ sự lãnh đạo sáng xuất của Đảng, đứng đầu là chủ tịch Hồ Chí Minh.

**Câu 15:** Chiến dịch Hồ Chí Minh lúc đầu có tên gọi là

A. Chiến dịch giải phóng Sài Gòn – Gia Định.

B. Chiến dịch giải phóng miền Nam.

C. Chiến dịch Sài Gòn.

D. Chiến dịch chống “Bình định – Lấn chiếm”.

**Câu 16:** Vì sao Bộ chính trị quyết định chọn Tây Nguyên mở màn cuộc tấn công Xuân 1975?

A. Tây Nguyên rất gần với trung tâm đề kháng của chính quyền Sài Gòn.

B. Tây Nguyên, địch bố phòng với lực lượng mỏng và sơ hở.

C. Tây Nguyên rất gần với quân đoàn 1 của chính quyền Sài Gòn.

D. Tấn công Tây nguyên làm bàn đạp tấn công Huế - Đà Nẵng.

**Câu 17:** Sau chiến thắng Đường 14 – Phước Long, Bộ chính trị Trung ương đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai năm 1975 và 1976 vì?

A. Quân ta ngày càng trưởng thành.

B. Sự bất lực của chính quyền Sài Gòn và khả năng can thiệp trở lại của Mĩ là rất hạn chế.

C. Mĩ phải rút quân về nước, không thể tham chiến tại miền Nam.

D. Mĩ không viện trợ kinh tế và quân sự cho chính quyền Sài Gòn.

**Câu 18:** Hành động của Mĩ ở miền Nam sau Hiệp định Pari 1973 là

A. rút hết quân đội và cố vấn quân sự khỏi miền Nam.

B. giữ lại 2 vạn cố vấn, lập bộ chỉ huy quân sự, viện trợ cho chính quyền Sài Gòn.

C. Mĩ hóa trở lại chiến tranh xâm lược Việt Nam.

D. Thỏa hiệp với Liên Xô, Trung Quốc gây khó khăn cho ta.

**Câu 19:** Bộ chính trị Trung ương quyết định giải phóng hoàn toàn miền Nam trước mùa mưa năm 1975 vì?

A. Ta đã chuẩn bị mọi mặt về nhân lực và vật lực.

B. Phong trào phản đối chiến tranh của nhân dân thế giới ngày càng lên cao.

C. Sau thất bại ở Tây Nguyên, Huế – Đà Nẵng, địch không còn khả năng tăng cường phòng thủ cho Sài Gòn.

D. Chính quyền Sài Gòn đang hoang mang.

**Câu 20**: Hình ảnh lá cở cách mạng tung bay trên nóc Dinh Độc Lập đã báo hiệu

A. sự toàn thắng của chiến dịch Hồ Chí Minh.

B. chính quyền Sài Gòn đã tuyên bố đầu hang.

C. miền Nam được hoàn toàn giải phóng.

D. mở đầu chiến dịch Hồ Chí Minh.

**Câu 21:** Tinh thần “Đi nhanh đến, đánh nhanh thắng” được Bộ chính trị đề ra trong chiến dịch nào?

A. Chiến dịch Hồ Chí Minh.

B. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng.

C. Chiến dịch Tây Nguyên.

D. Kế hoạch giải phóng miền Nam.

**Câu 22:** Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ có tác dụng như thế nào đối với phong trào cách mạng thế giới?

A. Là biểu tượng của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

B. Là thời cơ cho các nước thuộc địa đứng lên giành độc lập dân tộc.

C. Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

D. Ảnh hưởng đến cách mạng Lào và Campuchia.

**Câu 23:** Bộ chính trị Trung ương Đảng đã dựa trên cơ sở nào để đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam?

A. Quân Mĩ rút khỏi miền Nam, địch mất chỗ dựa.

B. So sánh lực lượng có lợi cho ta, nhất là sau chiến thắng Phước Long.

C. Khả năng chi viện của hậu phương miền Bắc ngày càng lớn.

D. Mĩ cắt giảm viện chợ cho chính quyền Sài Gòn.

**Câu 24:** Thắng lợi đó “mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng người về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ…”. Nội dung này được trình bày trong văn kiện nào?

A. Tuyên Ngôn Độc Lập của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

B. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương tại Đại hội IV.

C. Kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam của Bộ chính trị Trung ương.

D. Báo cáo tạ hội nghị lần 21 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

**C. CÂU HỎI VẬN DỤNG**

**Câu 25:** Ý nghĩa lớn nhất từ cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước là

A. Kết thúc 70 năm chiến đấu chống Mĩ cứu nước.

B. Bảo vệ thành quả của cách mạng tháng Tám năm 1945.

C. Chấm dứt hoàn toàn sự ách thống trị của tay trên đất nước ta.

D. Tạo nền tảng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

**Câu 26:** Chiến dịch Tây Nguyên thắng lợi có ý nghĩa như thế nào đối với cách mạng miền Nam?

A. Là nguồn cổ vũ mạnh mẽ để quân dân ta tiến lên giải phóng hoàn toàn miền Nam.

B. Là điều kiện để Bộ chính trị quyết định giải phóng miền Nam trong năm 1975 và 1976.

C. Đánh dâu sự thất bại hoàn toàn của chính quyền Sài Gòn.

D. Đánh dấu sự chuyển sang giai đoạn tổng tiến công chiến lược của cách mạng miền Nam.

**Câu 27:** Bài học kinh nghiệm từ cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay là

A. phát huy vai trò lãnh đạo sáng suốt của Đảng.

B. phát huy vai trò của cá nhân.

C. xây dựng khối đoàn kết toàn trong Đảng.

D. vượt qua thách thức, đẩy lùi nguy cơ.

**Câu 28:** Cho các sự kiện sau

1. Ta mở màn chiến dịch Tây Nguyên, tấn công vào Buôn Mê Thuột.

2. Bộ chính trị đề ra kế hoạch giải phóng miền Nam trong hai năm 1975 và 1976.

3. Toán lính Mĩ cuối cùng rút khỏi nước ta.

4. Giải phóng Đướng 14 và toàn bộ thị xã Phước Long.

Hãy sắp xếp các sự kiện trên theo đúng trình tự thời gian

A. 1;2;4;3

B. 3;4;2:1

C. 4;2;3;1

D. 4;2;1;3

**Câu 29:** Sự sáng tạo và linh hoạt của Đảng khi đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam thể hiên ở chỗ

A. Quyết định chuyển sang tiến công chiến lược trên toàn miền Nam.

B. Đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong 2 năm.

C. Quyết định giải phóng miền Nam trước tháng 5 năm 1975.

D. Tranh thủ thời cơ, tiến công thần tốc để đỡ thiệt hại về người và của cho nhân.

**Câu 30:** Từ sự thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước, Ngày nay, thế hệ thanh niên cần phải duy trì và phát huy truyền thống nào của dân tộc?

A. Truyền thống anh hung.

B. Truyền thống yêu nước, đoàn kết.

C. Truyền thống cần cù.

D. Truyền thống đấu tranh bất khuất.

**Câu 31:** Hình ảnh dưới đây, thể hiện sự kiên nào?


A. Quân ta tiến vào giải phóng Đà Nẵng.

B. Quân ta tiến vào giải phóng cố đô Huế.

C. Quân ta giải phóng Tây Nguyên.

D. Quân ta giải phóng Sài Gòn.

**Câu 32:** Hình ảnh sau thể hiện sự kiện nào?


A. Xe tăng của quân ta tiến vào Đà Nẵng 29/03/1975.

B. Xe tăng của quân ta tiến vào Dinh Độc Lập ngày 30/04/1975.

C. Xe tăng của quân ta tiến vào Sài Gòn ngày 30/04/1975.

D. Xe tăng của quân ta tiến vào Gia Định ngày 30/04/1975.

**Câu 33:** Ngày 24 tháng 03 năm 1975 đánh dấu sự kiện gì?

A. Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng.

B. Giải phóng Huế.

C. Giải phóng Tây Nguyên.

D. Giải phóng Đà Nẵng.

**Câu 34:** Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 trải qua 3 chiến dịch lớn là

A. Hồ Chí Minh, Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng.

B. Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng, Hồ Chí Minh.

C. Huế - Đà Nẵng, Tây Nguyên, Hồ Chí Minh.

D. Tây Nguyên, Hồ Chí Minh, Huế - Đà Nẵng.

**Câu 35:** Hướng tiến công chủ yếu của ta trong năm 1975 là

A. Quảng Trị.

B. Huế.

C. Đông Nam Bộ.

D. Tây Nguyên.

**Câu 36:** Thực chất hành động phá hoại Hiệp đinh Pari của chính quyền Sài Gòn là

A. củng cố niềm tin cho binh lính Sài Gòn.

B. hỗ trợ cho “chiến tranh đặc biệt tăng cường” ở Lào.

C. thực hiện chiến lược phòng ngự “quét và giữ”.

D. tiếp tục chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của Nich xơn.

**D. CÂU HỎI VẬN DỤNG CAO**

**Câu 37:** Điểm giống nhau giữa chiến dịch Điên Biên Phủ (1954) và chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) là

A. cuộc tiến công của lực lượng vũ trang.

B. Đập tan hoàn toàn đầu não và sào huyệt cuối cùng của địch.

C. cuộc tiến công của lực lượng vũ trang và nổi dậy của quần chúng

D. những thắng lợi có ý nghĩa quyết định kết thúc cuộc kháng chiến.

**Câu 38:** Nét độc đáo về nghệ thuật chỉ đạo quân sự của Đảng ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là

A. kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

B. kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.

C. kết hợp khởi nghĩa với chiến tranh cách mạng, tiến công và nổi dậy.

D. kết hợp đấu tranh trên ba mặt trận chính trị, quân sự và ngoại giao.

**Câu 39:** Trong kháng chiến chống Mĩ, tuyến đường vận chuyển chiến lược Bắc - Nam mang tên đường Hồ Chí Minh chạy dọc theo

A. dãy núi Trường Sơn qua Lào và Campuchia.

B. dãy núi Trường Sơn.

C. phía đông dãy núi Trường Sơn.

D. phía Tây dãy núi Trường Sơn.

**Câu 40:** Phương châm tác chiến trong các chiến dịch giải phóng hoàn toàn miền Nam được Bộ chính trị Trung ương xác định là

A. đánh nhanh, thắng nhanh.

B. đánh chắc, tiến chắc.

C. thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng.

D. lâu dài đánh chắc, tiến chắc.